

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 13/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương

Bà Lê Giang Vân

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hà Thị Thanh Tuyền – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/HSST, ngày 31/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Quang Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/8/1995; tại huyện B, tỉnh L; Nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Phạm Ngọc V, sinh năm 1970; con bà: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1973, cùng trú tại Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh L; Vợ: Trần Ngọc Á, sinh năm 1997, trú tại Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh L. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/02/2022 UBND thị trấn Phố Lu đã ra Quyết định số 66/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Quang Th. Ngày 21/4/2022, Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

cai nghiện ma túy bắt buộc số 131/QĐ-CSCNMTS1 đối với Phạm Quang Th và bàn giao Thái cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng để thi hành lệnh bắt bị cáo để tạm giam về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo Phạm Quang Th bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Quách Văn Đ, sinh năm: 1967 ; Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Kim Thị H, anh Trần Ngọc Á. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 15/02/2022, Phạm Quang Th đến Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng để uống thuốc cai nghiện. Trong lúc đang đợi test ma túy trước khi nhận thuốc, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Thái đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, tại khu vực đợi nhận thuốc thì Thái thấy Đạt là người nghiện chất ma túy thường đến đây uống thuốc. Thái mượn xe máy nhãn hiệu Honda Vision của Đạt để đi mua đồ. Thái một mình điều khiển chiếc xe máy này đi quanh thị trấn Phố Lu với mục đích tìm tài sản của người dân sơ hở để trộm cắp. Khi Thái đi đến khu vực thôn Tả Hà 2, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, Thái để ý thấy quán cắt tóc của ông Quách Văn Đầy không có người trông coi, xung quanh ít người dân qua lại nên quay xe lại, đỗ xe trước cửa quán. Thái đi thẳng vào quán thì nhìn thấy 01 chiếc máy rửa xe màu đỏ nhãn hiệu Trung Quốc, dưới máy có 04 bánh xe màu đen, trên nóc máy có gắn bộ dây màu đen và vòi phun dạng cầm tay. Lợi dụng sơ hở không có ai trông coi quán, Thái nhanh chóng đi đến kéo rê chiếc máy rửa xe ra giữa cửa rồi nhấc lên bê ra để lên yên xe phía sau và điều khiển xe máy chạy thẳng đến khu vực thu mua sắt vụn ở đường Hoàng Sào, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng để bán chiếc máy vừa trộm cắp được. Thái đi đến gặp chị Kim Thị Huyền và bán chiếc máy rửa xe với giá là 700.000 đồng, quá trình mua bán Thái không nói cho chị Huyền biết chiếc máy rửa xe là do trộm cắp mà có. Sau khi bán được máy rửa xe, Thái điều khiển xe về trả xe cho Đạt và tiếp tục uống thuốc cai nghiện. Số tiền 700.000 đồng có được Thái đã tiêu xài cá nhân hết. Đến chiều ngày 17/02/2022 ông Đầy phát hiện chiếc máy rửa xe bị mất trộm nên đã đến cơ quan công an trình báo. Ngày 18/02/2022, Thái bị Công an thị trấn Phố Lu bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 quản lý trong thời gian làm thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong quá trình chấp hành cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện, ngày 16/4/2022 Phạm Quang Th đã đầu thú về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 08/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: 01 máy rửa xe công nghiệp nhãn hiệu Trung Quốc có trị giá là 4.300.000 đồng; 01 bộ dây và 01 đầu vòi phun nước rửa xe có trị giá là 300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 4.600.000 đồng.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đã truy tố bị cáo Phạm Quang Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang Th khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Quang Th nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

1.2. Về sự vắng mặt của bị hại: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản, được bồi thường và không có đề nghị gì. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Để có tiền tiêu xài cá nhân và lợi dụng sơ hở của bị hại, ngày 15/02/2022 bị cáo Phạm Quang Th đã có hành vi trộm cắp chiếc máy rửa xe của ông Quách Văn Đây có trị giá 4.600.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, lời khai của bị hại cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Quang Th đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Phạm Quang Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật nhất định. Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị tài sản là 4.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Quang Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Phạm tội gây thiệt hại không lớn; Đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện, ngày 18/02/2022 UBND thị trấn Phố Lu đã ra Quyết định số 66/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo. Ngày 21/4/2022, Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 131/QĐ-CSCNMTS1 đối với bị cáo và bàn giao Thái cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng để thi hành Lệnh bắt bị cáo để tạm về tội Trộm cắp tài sản.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính, bị cáo Phạm Quang Th còn có thể bị phạt bổ

sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng giá trị, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại Quách Văn Đây số tiền là 2.500.000 đồng. Anh Đây đã nhận đủ số tiền trên và không còn yêu cầu, đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Thái.

[2.6] Về các vấn đề khác:

Đối với chiếc máy rửa xe mà bị cáo đã trộm cắp của bị hại Đây, sau đó Thái đã bán cho chị Kim Thị Huyền. Đến ngày 16/02/2022, chị Huyền đã bán lại cho chủ của một chiếc ô tô chuyên thu mua sắt vụn ở tỉnh Vĩnh Phúc với giá 900.000 đồng. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng không xác định được biển kiểm soát và lai lịch của người chủ xe ô tô này nên không thu hồi được bộ máy rửa xe nêu trên.

Đối với chị Kim Thị Huyền đã mua lại bộ máy rửa xe với giá 700.000 đồng nhưng không biết nguồn tài sản là do Thái trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Huyền.

Đối với người đàn ông tên Đạt đã cho Thái mượn xe máy làm phương tiện để trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của Đạt và biển kiểm soát của chiếc xe mà Đạt cho Thái mượn. Mặt khác, khi mượn xe máy của Đạt, Thái không nói cho Đạt biết mục đích mượn chiếc xe để đi trộm cắp tài sản. Do đó, không đề cập xử lý đối với Đạt và chiếc xe máy của Đạt.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Quang Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo ngày 21/4/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Phạm Quang Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- UBND xã Xuân Quang;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA